

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Tấn L, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn , xã H, thành phố K.
- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1983.
Nơi ĐKKHKT: Thôn , xã H, thành phố K.
Nơi cư trú: Thôn , xã H, thành phố K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 04 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Minh H và anh Nguyễn Tấn L;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Minh H và anh Nguyễn Tấn L thỏa thuận thuận tình ly hôn;

- *Về nuôi con chung*: Giao con chung Nguyễn Gia H, sinh ngày 14/10/2012 cho anh Nguyễn Tấn L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị Minh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Không ai được lạm dụng việc thăm nom để cản trở

hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con;

- *Cấp dưỡng nuôi con chung*: Anh Nguyễn Tấn L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung: Không.

- *Về án phí*: Căn cứ vào Điều 144; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Tấn L phải nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp: theo biên lai thu số: 0000086 ngày 08/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Tấn L: 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- VKSND Tp. K;
- TAND tỉnh k;
- T.H.A Tp K;
- UBND xã H, Tp. K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hoài

